



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

**CHUYÊN ĐỀ:
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC MẦM NON**

1. ThS. Nguyễn Đăng Tiến
Cục KHCN và TT, Bộ Giáo dục và Đào tạo
2. TS. Trịnh Văn Tùng
Trường CĐSP Trung ương

Ninh Bình, tháng 9 năm 2025



Nội dung

1. Khái niệm về chuyển đổi số, chuyển đổi số trong giáo dục
2. Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non
3. Chính sách chuyển đổi số trong giáo dục.
4. Thực hiện chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục mầm non.
5. Câu hỏi củng cố, trao đổi, thảo luận.

1. Khái niệm chuyển đổi số



1. Khái niệm chuyển đổi số

Hoạt động nào dưới đây là chuyển đổi số?

1. Sử dụng tài liệu, sách điện tử thay vì bản in phát cho người học.
2. Sử dụng website, hệ thống LMS để tổ chức lớp học, giao nhiệm vụ, đánh giá và phản hồi của người học.
3. Sử dụng phần mềm để phân tích hoạt động học của người học và đưa ra những gợi ý cho các hoạt động tiếp theo.

1. Khái niệm chuyển đổi số

Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ KHCN hiện nay):

*Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về **cách sống, cách làm việc** và **phương thức sản xuất** dựa trên các **công nghệ số**.*

Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng:

*Chuyển đổi số là quá trình chuyển đổi cả **về tư duy, nhận thức và hành động**; chuyển từ **thủ công truyền thống sang môi trường số**; phải đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, quản trị, điều hành; đổi mới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân...*

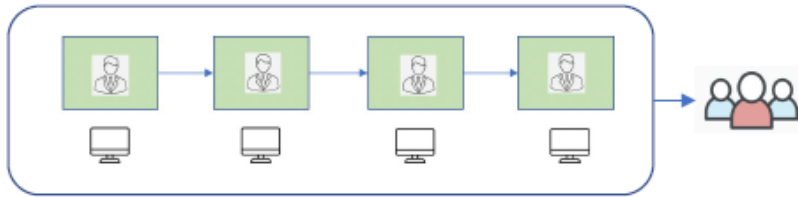
1. Khái niệm chuyển đổi số

Các nhà khoa học:

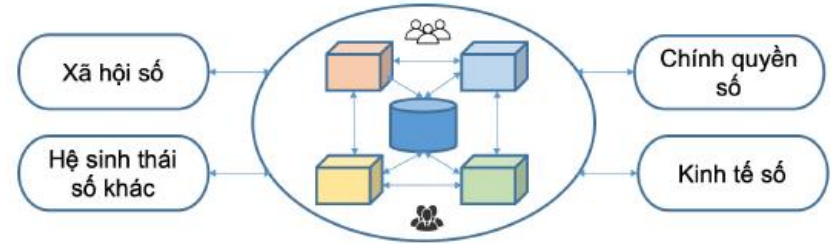
- *Chuyển đổi số là quá trình sử dụng dữ liệu và các công nghệ số để **thay đổi phương thức phát triển, thay đổi tổng thể và toàn diện cách sống và cách làm việc** của con người và tổ chức.*
- *Chuyển đổi số được thực hiện liên tục với các giai đoạn công việc:*
 - ✓ *Số hóa thông tin (chuyển dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng kỹ thuật số).*
 - ✓ *Số hóa quy trình (áp dụng công nghệ để tự động hóa quy trình hiện tại, giúp giảm chi phí vận hành và tăng hiệu quả công việc).*
 - ✓ *Số hóa toàn diện (chuyển đổi số mang tính căn bản và tổng thể, nhằm chuyển đổi tổng thể và toàn diện tổ chức, gồm lãnh đạo, nhân viên, văn hóa,... với mô hình hoạt động mới).*

1. Khái niệm chuyển đổi số

TIN HỌC HÓA và CHUYỂN ĐỔI SỐ



1. Xây dựng phần mềm công cụ để **hỗ trợ** công việc của con người.
2. Tối ưu **cục bộ**, hệ thống đóng



1. Xây dựng hệ thống số **thay thế** con người, tự động toàn diện.
2. **Kết nối** với môi trường số, với các hệ sinh thái số, kết nối nội bộ và bên ngoài; **chia sẻ** và tối ưu **toàn cục**.
3. Sáng tạo với phương thức hoạt động mới, môi trường mới.

Đặc điểm của chuyển đổi số là “**Biến đổi quy trình bình thường thành quy trình số**” để thực hiện tự động hóa; thông minh hóa; quyết định dựa trên dữ liệu và quản lý thời gian thực.

2. Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non

- "**Chuyển đổi số trong giáo dục**" là quá trình ứng dụng công nghệ số vào mọi hoạt động dạy học, quản lý và vận hành nhà trường, nhằm thay đổi cách dạy, cách học và làm việc để hiệu quả hơn, linh hoạt hơn và phù hợp với yêu cầu của thời đại mới.
- **Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non (quan điểm, khuyến cáo):**
 - ✓ GDMN có mục tiêu và phương pháp khác biệt so với các cấp học khác.
 - ✓ Chuyển đổi số **nên** tập trung hỗ trợ giáo viên, phụ huynh trong chăm sóc và giáo dục trẻ.
 - ✓ Trẻ mầm non **không nên** tương tác trực tiếp quá nhiều với công nghệ.
 - ✓ UNESCO nhấn mạnh “công nghệ là công cụ hỗ trợ xây dựng môi trường học tập an toàn, cá nhân hóa”.
 - ✓ Chuyển đổi số giúp phát triển môi trường giáo dục phong phú và hỗ trợ sự phát triển toàn diện của trẻ.

2. Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non

- **Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non (mục tiêu và lợi ích):**

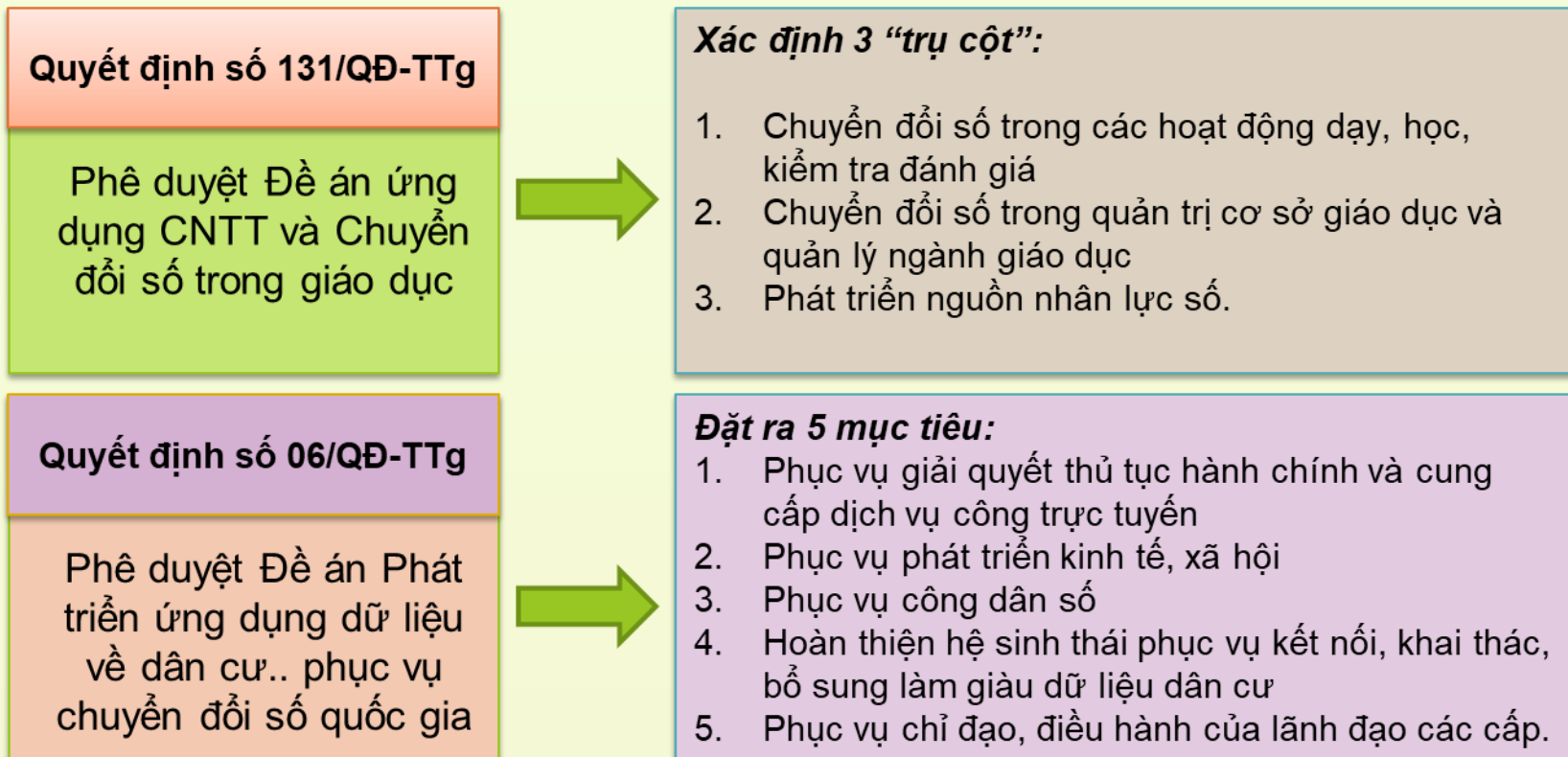
- ✓ Hỗ trợ giáo viên lập kế hoạch và đánh giá sự phát triển của trẻ.
- ✓ Cá nhân hóa hoạt động học tập và chăm sóc trẻ dựa trên dữ liệu hành vi và phát triển.
- ✓ Tăng cường kết nối giữa giáo viên, phụ huynh và nhà trường qua các kênh trực tuyến.
- ✓ Cải tiến đào tạo và bồi dưỡng giáo viên mầm non bằng nền tảng học trực tuyến và AI.
- ✓ Phát triển học liệu số đặc thù, phù hợp lứa tuổi và văn hóa giáo dục mầm non.

3. Chính sách chuyển đổi số giáo dục

1. Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành TW về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT: *xác định ứng dụng CNTT là một nhiệm vụ trọng tâm để triển khai đổi mới căn bản toàn diện GDĐT.*
2. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.
3. Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.
4. Nghị Quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3. Chính sách chuyển đổi số giáo dục

- ❖ Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, **đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày** đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.
- ❖ Đổi mới mạnh mẽ phương thức **quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu**, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước và các cơ sở giáo dục.



3. Chính sách chuyển đổi số giáo dục

Nhằm thúc đẩy và đánh giá thực trạng chuyển đổi số trong các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở GDĐT, Bộ GDĐT đã ban hành:

1. Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ **chuyển đổi số trong giáo dục mầm non**.
2. Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
3. Quyết định số 4740/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 ban hành Bộ chỉ số, tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cơ sở giáo dục đại học.
4. Quyết định số 3806/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

4. Thực hiện chuyển đổi số trong GDMN

1. Công tác kế hoạch (bắt buộc)

- Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm).

4. Thực hiện chuyển đổi số trong GDMN

2. Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (60 điểm)

- Quản lý thông tin trẻ em; Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em.
- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Quản lý thông tin y tế trường học; Quản lý thông tin phổ cập giáo dục.
- Quản lý thông tin tài sản, tài chính; Quản lý văn bản điện tử.
- Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hàng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ.
- Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.
- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường.
- Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng.
- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.
- Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (bắt buộc).

4. Thực hiện chuyển đổi số trong GDMN

3. Triển khai dịch vụ trực tuyến (12 điểm)

- Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến.
- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/ thiết bị thông minh/ mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá.
- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.

4. Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số (20 điểm)

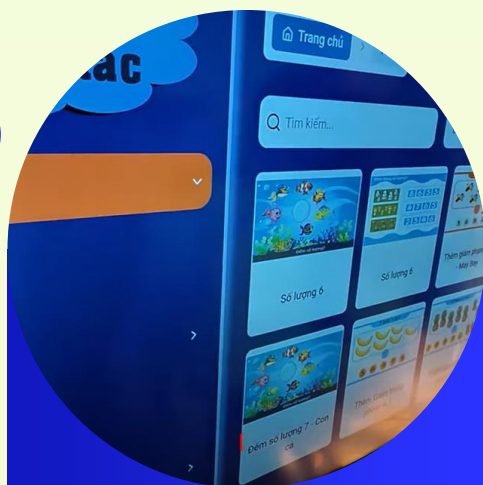
- Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tỷ lệ giáo viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số.

4. Thực hiện chuyển đổi số trong GDMN

5. Triển khai dịch vụ trực tuyến (08 điểm)

- Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có cổng kết nối Internet).
- Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non.

1. Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số



Phân tích đánh giá thực trạng cơ sở GDMN khi tiến hành Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số



Xác định tầm nhìn và mục tiêu



Xác định hoạt động, lộ trình, tiến độ thực hiện

CÂU HỎI THẢO LUẬN

Thực trạng cơ sở GDMN Thầy/Cô khi tiến hành ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đang như thế nào?

1. Hạ tầng công nghệ và thiết bị
2. Năng lực số của đội ngũ CBQL & GV
3. Ứng dụng công nghệ trong quản lý và chuyên môn
4. Nhận thức và chính sách triển khai



Thực trạng cơ sở GDMN khi tiến hành Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số



Hạ tầng công nghệ và thiết bị

Ưu điểm và điểm mạnh

- Phổ cập Internet
- Có thiết bị cơ bản
- Có thiết bị cá nhân

Thách thức và Hạn chế

- Thiếu đồng bộ & xuống cấp
- Thiếu thiết bị chuyên dụng
- Hạ tầng mạng chưa tối ưu
- An ninh mạng & bảo mật chưa tốt

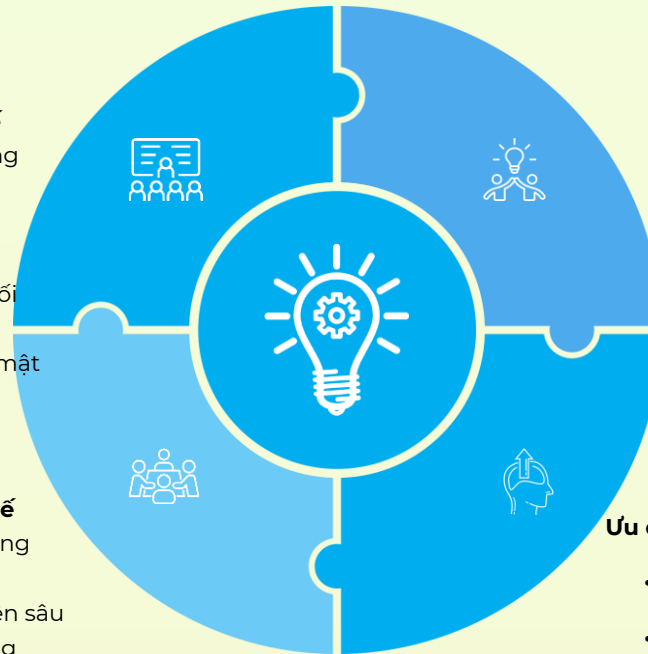
Năng lực số của đội ngũ CBQL & GV

Ưu điểm và điểm mạnh

- Có nhận thức & tinh thần học hỏi
- Kỹ năng cơ bản tốt
- Ứng dụng cơ bản

Thách thức và Hạn chế

- Năng lực số chưa đồng đều
- Thiếu kỹ năng chuyên sâu
- Thiếu khóa bồi dưỡng chuyên sâu
- Áp lực công việc: ít thời gian tự học, tham gia bồi dưỡng.



Ứng dụng công nghệ trong QL & CM

Ưu điểm và điểm mạnh

- Số hóa quản lý
- Tăng tương tác với CMHS
- Tài liệu số hóa

Thách thức và Hạn chế

- Thiếu hệ sinh thái đồng bộ
- Quy trình thủ công phổ biến
- Ứng dụng CNTT chưa sâu chuyên môn:
- Gặp nhiều vấn đề bản quyền & an toàn TTTE.

Nhận thức và chính sách triển khai

Ưu điểm và điểm mạnh

- Chủ trương rõ ràng
- Đồng thuận của CMHS

Thách thức và Hạn chế

- Áp lực triển khai chưa đồng đều
- Thiếu nguồn lực tài chính ổn định
- Thiếu hướng dẫn chi tiết & kiểm định
- Tâm lý e ngại

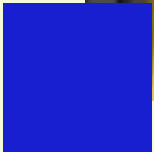
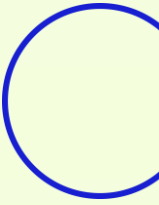


Xác định tầm nhìn & mục tiêu

Để xác định tầm nhìn, mục tiêu ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại các cơ sở GDMN một cách hiệu quả, chúng ta cần dựa trên các định hướng chiến lược của Bộ Giáo dục & Đào tạo, đồng thời phải phù hợp với đặc thù lứa tuổi mầm non và khả năng thực tiễn của từng trường. Tầm nhìn không chỉ là một tuyên bố mà còn là kim chỉ nam cho mọi hoạt động, giúp các cơ sở GDMN định hình tương lai phát triển bền vững và hiện đại.



Phân tích bối cảnh và định hướng chung



Các yếu tố cốt lõi của tầm nhìn, mục tiêu chuyển đổi số trong GDMN

Lấy trẻ làm trung tâm
và phát triển toàn diện



Môi trường học liệu số
phong phú và chất lượng



Nâng cao năng lực đội ngũ



Kết nối đồng bộ và
tương tác đa chiều



Quản lý thông minh và hiệu quả



Xác định tầm nhìn & mục tiêu

Tầm nhìn của Thầy/ Cô về Xây dựng hệ sinh thái ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho trường mình là gì?



Đề xuất một số tầm nhìn, mục tiêu mẫu cho Cơ sở GDMN



Tầm nhìn 1 (Tổng quát, tập trung vào trẻ và môi trường): "Trở thành cơ sở GDMN tiên phong ứng dụng CNTT và chuyển đổi số một cách thông minh, an toàn, kiến tạo môi trường học tập và vui chơi hiện đại, kích thích sự phát triển toàn diện của trẻ, đồng thời nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên."



Tầm nhìn 2 (Chú trọng quản lý và kết nối): "Phát triển cơ sở GDMN thành một môi trường số hóa toàn diện, nơi ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào mọi hoạt động quản lý, chăm sóc và giáo dục; xây dựng hệ thống kết nối minh bạch, hiệu quả giữa nhà trường và gia đình, hướng tới một nền GDMN hiện đại và bền vững."



Tầm nhìn 3 (Nâng cao chất lượng và đổi mới phương pháp): "Xây dựng cơ sở GDMN thành trung tâm ứng dụng CNTT và chuyển đổi số nhằm đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục, tạo ra những trải nghiệm học tập thú vị và cá nhân hóa cho trẻ, đồng thời trang bị năng lực số vượt trội cho đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên số."

Lưu ý khi xây dựng tầm nhìn, mục tiêu cho mỗi cơ sở GDMN



Tính khả thi:

Tầm nhìn phải có tính định hướng và tham vọng, nhưng cũng cần thực tế và có thể đạt được trong một khoảng thời gian nhất định (ví dụ: 5-10 năm).



Tính đặc thù:

Mỗi cơ sở GDMN có điều kiện, nguồn lực và thế mạnh riêng. Tầm nhìn nên phản ánh được những giá trị cốt lõi và định hướng phát triển độc đáo của trường bạn.



Sự đồng thuận:

Tầm nhìn nên được xây dựng với sự tham gia đóng góp ý kiến của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, và thậm chí cả cha mẹ trẻ để tạo sự đồng thuận và quyết tâm thực hiện.



Tính đo lường:

Mặc dù tầm nhìn mang tính dài hạn, nhưng cần có những mục tiêu cụ thể và chỉ số đo lường để đánh giá tiến độ và hiệu quả của quá trình chuyển đổi số.

Xác định hoạt động, lộ trình, tiến độ thực hiện



Nguyên tắc xây dựng hoạt động, lộ trình, tiến độ

- Tính khả thi và phù hợp
- Tính kế thừa và phát triển
- Lấy trẻ làm trung tâm
- Đồng bộ và liên thông:
- Đào tạo và bồi dưỡng liên tục
- Đánh giá và điều chỉnh



Các hoạt động trọng tâm

- Hạ tầng và công nghệ
- Nâng cao năng lực số cho đội ngũ
- Cải tiến quy trình và vận hành

Lộ trình và tiến độ thực hiện (đề xuất theo giai đoạn)

- Giai đoạn 1: Chuẩn bị và Nền tảng
- Giai đoạn 2: Phát triển và tích hợp
- Giai đoạn 3: Tối ưu hóa và Phát triển bền vững



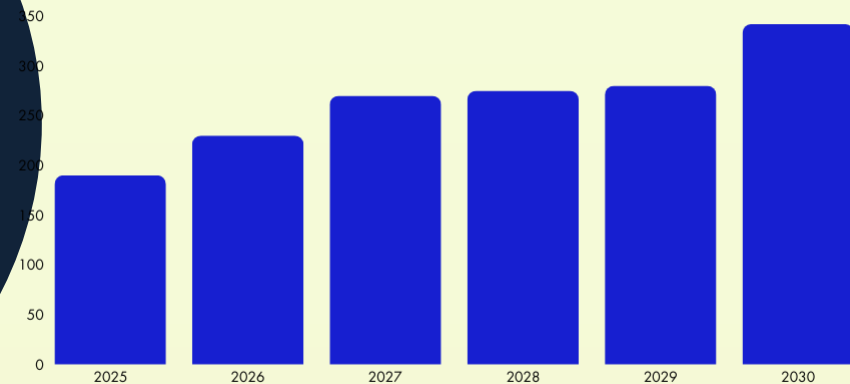
2. Hoàn thiện cơ sở vật chất, công nghệ và hạ tầng số



Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, công nghệ, hạ tầng số



Thiết lập mục tiêu và xây dựng kế hoạch hành động



Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, công nghệ, hạ tầng số

Việc rà soát và đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, công nghệ và hạ tầng số là bước đầu tiên, quan trọng nhất để bất kỳ cơ sở GDMN nào có thể xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số một cách hiệu quả. Đây là "điểm xuất phát" giúp nhà trường nhận diện rõ những điểm mạnh cần phát huy, những hạn chế cần khắc phục, từ đó đưa ra quyết định đầu tư và chiến lược phù hợp.



Thiết lập mục tiêu và xây dựng kế hoạch hành động



Thiết lập mục tiêu

- Hạ tầng và Thiết bị;
- Năng lực số của đội ngũ;
- Ứng dụng CNTT trong quản lý;
- Ứng dụng CNTT trong dạy và học;
- Tương tác với cha mẹ trẻ.



Xây dựng Kế hoạch Hành động

Được chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Tập trung vào nâng cấp hạ tầng cơ bản và đào tạo kỹ năng số cho giáo viên;
- Giai đoạn 2: Triển khai các ứng dụng quản lý và dạy học, xây dựng kho học liệu số;
- Giai đoạn 3: Tối ưu hóa các quy trình, ứng dụng công nghệ tiên tiến và duy trì sự phát triển bền vững.

3. Cải tiến quy trình và vận hành

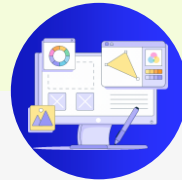


Phân tích đánh giá quy trình hiện tại



- Liệt kê các quy trình cốt lõi
- Phân tích chi tiết từng quy trình
- Đánh giá hiệu quả

Thiết kế lại quy trình và ứng dụng công nghệ



- Áp dụng công nghệ để số hóa và tự động hóa
- Loại bỏ các bước thừa.
- Tự động hóa các tác vụ đơn giản.
- Xây dựng quy trình chuẩn (SOP Standard Operating Procedures) số hóa.

Triển khai và vận hành hiệu quả



- Thí điểm (Pilot Project)
- Thu thập phản hồi từ người dùng
- Đào tạo và hỗ trợ liên tục
- Xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng dễ hiểu
- Thiết lập kênh hỗ trợ kỹ thuật nội bộ
- Giám sát và Đánh giá Hiệu quả

4. Phát triển năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ CBQL và GV, Nhân viên và cha mẹ trẻ



Sử dụng máy tính và internet



Sử dụng phần mềm văn phòng



Sử dụng email và lưu trữ dữ liệu



Sử dụng phần mềm trò chơi giáo dục



Kỹ năng tự học và làm việc nhóm

5. Phát triển kỹ năng hỗ trợ chuyển đổi số cho đội ngũ CBQL và GV, Nhân viên và cha mẹ trẻ



Các kỹ năng CNTT cơ bản cần thiết cho giáo viên mầm non



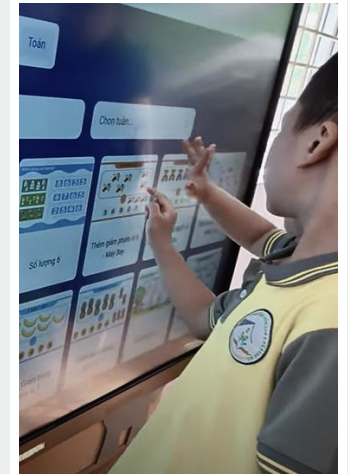
Kỹ năng tìm kiếm, đánh giá và sử dụng tài nguyên giáo dục số



Kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử đơn giản hấp dẫn



Kỹ năng sử dụng các công cụ hỗ trợ tương tác trực tuyến với trẻ và cha mẹ trẻ



Cập nhật các xu hướng công nghệ mới trong GDMN

Cập nhật các xu hướng công nghệ mới trong GDMN



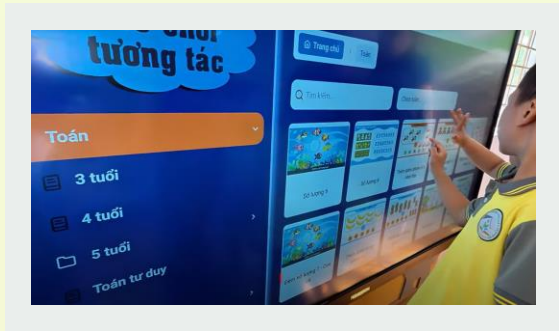
6. Xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở GDMN trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, việc xây dựng một văn hóa nhà trường phù hợp không chỉ là yếu tố hỗ trợ mà còn là chìa khóa quyết định sự thành công bền vững của quá trình này tại các cơ sở GDMN.

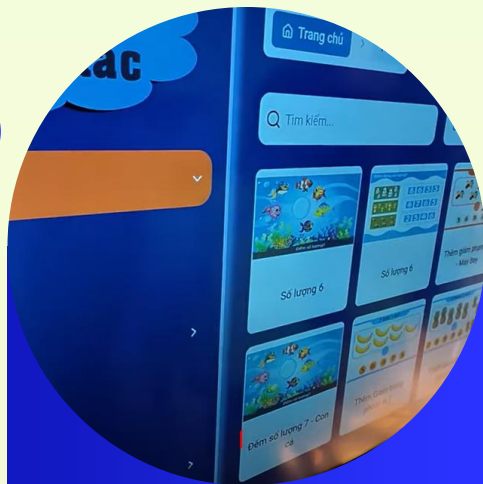




“Xây dựng văn hóa nhà trường trong bối cảnh chuyển đổi số không chỉ là việc trang bị cơ sở vật chất hay phần mềm, mà là một quá trình thay đổi tư duy và hành vi của tất cả các thành viên trong cộng đồng GDMN. Một văn hóa đề cao sự đổi mới, hợp tác, học hỏi liên tục, và luôn đặt lợi ích của trẻ lên hàng đầu sẽ là nền tảng vững chắc cho sự thành công của chuyển đổi số trong GDMN, tạo ra môi trường giáo dục chất lượng cao trong kỷ nguyên số”.



2. Hướng dẫn chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong các cơ sở Giáo dục mầm non



**Trong quản lý
Nhà trường**

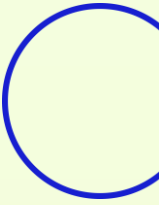


**Trong quản trị các
hoạt động nuôi
dưỡng, chăm sóc
giáo dục trẻ mầm
non**



**Trong theo dõi và
đánh giá sự phát
triển của trẻ**

Giới thiệu một ứng dụng CNTT trong cơ sở GDMN



Chia sẻ

Cảm nhận của thầy cô về
ứng dụng vừa xem



1. Ứng dụng CNTT trong Quản lý nhà trường



Sử dụng phần mềm quản lý để số hóa hồ sơ trẻ.



Sử dụng phần mềm quản lý để số hóa hồ sơ giáo viên



Sử dụng phần mềm quản lý để số hóa các hồ sơ và hoạt động khác trong nhà trường

2. Xây dựng kênh quản lý trực tuyến



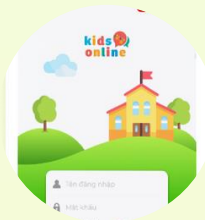
Website trường học

Là nền tảng trung tâm để quảng bá hình ảnh, chương trình giáo dục, cập nhật tin tức, sự kiện và các thông báo quan trọng của nhà trường một cách chuyên nghiệp.



Ứng dụng di động dành riêng cho trường/lớp

Các ứng dụng như KidsOnline, OneKids cung cấp khả năng tương tác trực tiếp, cho phép nhà trường cập nhật thông tin hàng ngày và đầy đủ của trẻ



Mạng xã hội (Fanpage, Group Facebook, Zalo)

Các kênh này giúp thông tin đến cha mẹ trẻ về chương trình giáo dục dễ dàng hơn và xây dựng lòng tin



Khảo sát trực tuyến

Tổ chức các khảo sát online để thu thập ý kiến phản hồi và đóng góp từ cha mẹ trẻ, giúp nhà trường liên tục cải thiện chất lượng dịch vụ.



Mã QR

Mã QR giúp cha mẹ trẻ tiếp cận thông tin về con một cách nhanh chóng và minh bạch, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tương tác với nhà trường.



Email marketing

Việc xây dựng danh sách email và gửi các bản tin cập nhật giúp duy trì mối quan hệ bền vững với cha mẹ trẻ.

3. Quản trị các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non là nội dung trọng tâm trong công tác quản trị cơ sở GDMN



Ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ

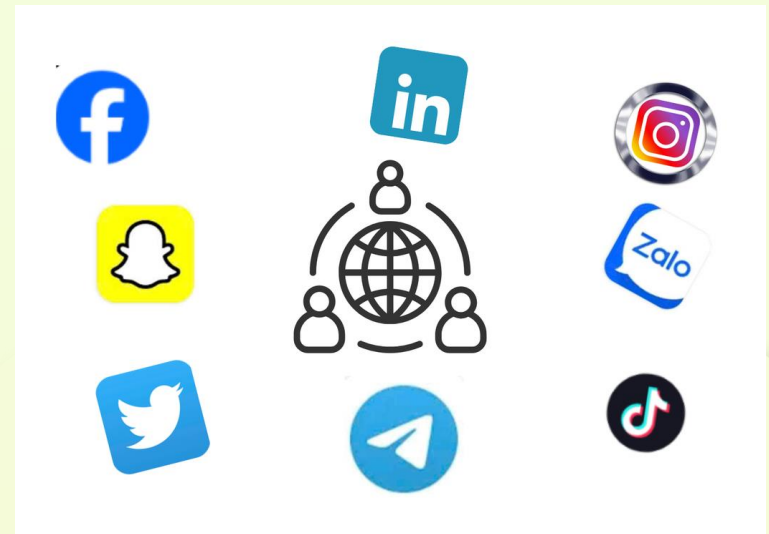
Ứng dụng chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục trẻ

3.1 Ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ



Hoạt động chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ ở cơ sở GDMN

- GV sử dụng các phần mềm như: NutriKid, Kidsonline... để lập kế hoạch và theo dõi, đánh giá sự phát triển thể chất của trẻ em.
- GV tạo cơ sở dữ liệu để theo dõi các thông tin quan trọng về sức khỏe trẻ em và gia đình của trẻ.



Hoạt động phối hợp chăm sóc sức khỏe cho trẻ giữa Nhà trường và cộng đồng

- GV tổ chức các cuộc họp thảo luận trực tuyến nhằm chia sẻ thông tin và thống nhất quan điểm, dự kiến những kế hoạch giáo dục tiếp theo...
- GV sử dụng điện thoại, email, mạng xã hội như Zalo, facebook, Skype... gửi thông tin cho cha mẹ.

3.2 Ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ



Một số ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ

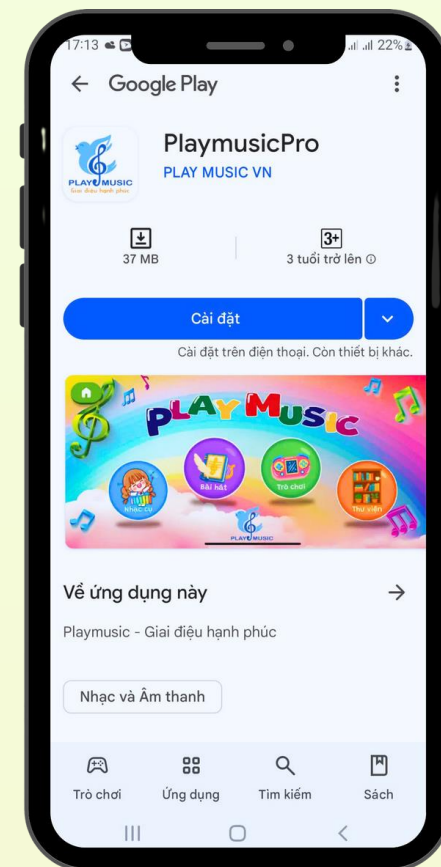
App học nhạc cho trẻ mầm non



PlaymusicPro 4+
PlayMusicVn
Được thiết kế cho iPad
★★★★★ 5,0 • 1 đánh giá
Miễn phí

Ảnh Chụp Màn Hình [iPad](#) [iPhone](#)

The screenshot shows three preview images of the app's interface. The first image is the main menu with a colorful rainbow background and the text 'PLAY MUSIC' and 'Giải điệu hạnh phúc'. The second image shows a piano keyboard interface with numbered keys (1-7) and musical notes (SOL 2, LA 2, SI 2, DO, RE, MI, FA, SOL, LA, SI, DO 2). The third image shows a list of songs with play buttons, including titles like '1. Trường của chúng ta là trường mầm non' and '2. Bà ơi à'.



Google Play

PlaymusicPro
PLAY MUSIC VN

37 MB | 3+ | 3 tuổi trở lên

Cài đặt

Cài đặt trên điện thoại. Còn thiết bị khác.

PLAY MUSIC
Giải điệu hạnh phúc

Về ứng dụng này

Playmusic - Giải điệu hạnh phúc

Nhạc và Âm thanh

Trò chơi | Ứng dụng | Tìm kiếm | Sách

The screenshot shows the app's page on the Google Play Store. It includes the app name, developer name, size (37 MB), age rating (3+), and a 'Cài đặt' (Install) button. Below the button, there is a preview of the app's interface, which is colorful and child-friendly, featuring the text 'PLAY MUSIC' and 'Giải điệu hạnh phúc'. The bottom of the screenshot shows the standard Android navigation bar with icons for 'Trò chơi', 'Ứng dụng', 'Tìm kiếm', and 'Sách'.


Một số ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ




Thư viện Mầm Non




Một số ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ

Xin chào, vangtrangxanh85@gmail.com
Giáo viên 


Q Tìm kiếm... Chon tuan...




Thêm bớt trong phạm vi 10




Đo 1 đối tượng bằng 2 thước đo (Tivi)




Trên dưới trước sau




Định hướng thời gian (Xem giờ)




Hình học 4




Khối 1




Sắp xếp theo quy tắc 1




Điền số còn thiếu 1




Điền số còn thiếu 2




Điền số còn thiếu 3




Điền số còn thiếu 4



Điền số còn thiếu 5



Điền số còn thiếu 6


EduMedia
Giúp bạn vượt bài thành công

Một số ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ

- Thư viện bài giảng điện tử, bài giảng e-learning về GDMN: <https://elearning.moet.edu.vn/>;
<https://baigiang.violet.vn/>; <https://giaoan.violet.vn/>; <https://violet.vn/>;
- Trò chơi, hoạt động, phiếu bài tập cho trẻ mầm non và tiểu học: [Education.com](https://www.education.com)
- Kho tư liệu rất hữu ích đối với mầm non và tiểu học: <https://www.pinterest.com>
- Thư viện tư liệu dành cho các lứa tuổi (Pete's Power Point Station): <https://www.pppst.com/>
- Kho font chữ online dành cho thiết kế: <https://dafont.com/>, <https://fonts.google.com/>
- Kho ảnh nền dùng cho thiết kế slide: <https://unsplash.com/>
- Kho tải video background education: <https://pikbest.com/>
- Kho thư viện Âm thanh nhạc nền (Audio Library-Music for content creators):
https://www.youtube.com/channel/UCht8qITGkBVXKsRIBYln-wA?sub_confirmation=1
- Một số phần mềm quen thuộc và tiện ích với GVMN có thể kể ra như: PowerPoint, Violet, iSpring suite, Camtasia, Converter, Kidpix, Kidsmast,...

4. Ứng dụng CNTT để theo dõi và đánh giá sự phát triển của trẻ



Mang lại nhiều lợi ích



Giúp Giám sát đánh giá kế hoạch



Tổ chức, theo dõi giám sát hoạt động chế biến



Tổ chức theo dõi, cập nhật hồ sơ trẻ em



Tổ chức sử dụng các công nghệ số

4. Ứng dụng CNTT để theo dõi và đánh giá sự phát triển của trẻ



**Tổ chức, chỉ đạo
các hoạt động
giáo dục**



**Tổ chức sử dụng
các phần mềm hỗ
trợ quản lý**



**Tổ chức tuyên
truyền, hướng dẫn
kiến thức**



**Công cụ dễ sử
dụng và miễn phí
của Google
Workspace**



**Phần mềm gợi ý:
Google Sheets kết
hợp Google Forms**



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

TS. Trịnh Văn Tùng
Trường CĐSP Trung ương

